

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày 29-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Liên.
- Bà Bùi Thị Quy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên.

- Tại điểm cầu thành phần gồm có:

+ Bà Phạm Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

+ Bà Nguyễn Thị H1 - Kiểm sát viên nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương.

+ Cán bộ Nhà tạm giữ Công an huyện N: Đại úy Nguyễn Ngọc T và Thượng úy Nguyễn Thế T1

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện N, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST- HS ngày 11 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Trương Văn L, sinh ngày 13/07/2001; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Khu G, thị trấn P, thị xã K, tỉnh Hải Dương; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông **Trương Văn S** và bà **Vũ Thị T2**; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/12/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

+ Bà Vũ Thị T2; sinh năm 1976;

+ Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1986;

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Huy B, sinh năm 1969;

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn L mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ (quen biết qua mạng xã hội) 01 gói nilon chứa các sợi thực vật khô giống như sợi thuốc Lào có tâm chất ma túy (T) với giá 500.000 đồng nhằm mục đích bán kiếm lời. Lục chia gói thực vật khô thành 08 gói nhỏ để bán với giá từ 150.000 đồng/gói đến 200.000 đồng/gói. Chiều ngày 15/12/2023, anh Nguyễn Văn H2 sử dụng tài khoản Zalo tên “Kẻ phiêu bạt” nhắn đến tài khoản Zalo của L tên “Chill Ben” đặt vấn đề mua 750.000 đồng Tobacco để sử dụng và hẹn giao hàng ở thị trấn N. Hồi 11 giờ 15 phút cùng ngày, tại khu vực rìa đường T, khu H, thị trấn N, khi L và H2 đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì lực lượng Công an huyện N phát hiện, thu giữ vật chứng, gồm: Thu giữ trên tay trái của H2 đang cầm 04 túi nilon bên trong chứa các sợi thảo mộc khô (mẫu M1); thu giữ trên tay phải của L đang cầm số tiền 750.000 đồng và quản lý của Trương Văn L 01 xe mô tô hiệu Exciter, biển số 34D1-499.63, 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Oppo. Ngoài ra, Trương Văn L tự nguyện giao nộp trong túi áo ngực phía trước đang mặc 04 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các sợi thảo mộc khô (mẫu M2).

Kết luận giám định số 1030 ngày 15/12/2023 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận: Tìm thấy chất ma túy, loại MDMA – 4en – PINACA trong mẫu thực vật khô của mẫu M1, M2 gửi giám định (Thực vật khô mẫu M1 có khối lượng 7,3 gam; mẫu M2 có khối lượng 5,49 gam).

MDMA – 4en – PINACA, STT 241, danh mục IIC, thuộc danh mục các chất ma túy theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Công an thành phố H không có mẫu chuẩn hàm lượng nên không tiến hành xác định hàm lượng, khối lượng chất MDMA – 4en – PINACA.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS-NS ngày 08/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo Trương Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách là

đúng, bị cáo không bị oan. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Trương Văn L** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo **L** từ 27 tháng đến 29 tháng tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 16/12/2023. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1030/KL - KTSH của **Công an thành phố H**, bên trong có chứa 5,74 gam sợi thực vật khô chứa ma túy hoàn lại sau giám định, 01 sim điện thoại; tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh đen và số tiền 750.000 đồng. Bị cáo **L** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - **Công an huyện N**, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân **huyện N**, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 15 phút ngày 15/12/2023, tại rìa **đường T thuộc khu L, thị trấn N, huyện N**, **Trương Văn L** có hành vi bán trái phép cho **Nguyễn Văn H2** 04 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa các sợi thực vật khô có khối lượng 7,3 gam có chứa chất ma túy, loại MDMA – 4en – PINACA thì bị **Công an huyện N** kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng. Ngoài ra, **L** còn có hành vi cất giấu 04 gói nilon chứa các sợi thực vật khô, có khối lượng 5,49gam, chứa chất ma túy, loại MDMA – 4en – PINACA mục đích bán kiếm lời. Tổng khối lượng các sợi thực vật khô có chứa chất ma túy loại MDMA – 4en – PINACA, **L** đã bán và cất giấu để bán là: $7,3 + 5,49 = 12,79$ gam.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật cũng như tác hại của

ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt chính là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 1030/KL - KTHS của Công an thành phố H, bên trong có chứa 5,74 gam sợi thực vật khô chứa ma túy hoàn lại sau giám định, 01 sim điện thoại là những vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh đen thu giữ của L là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; Đối với số tiền 750.000 đồng thu giữ của L là số tiền do phạm tội mà có nên tịch thu tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Exciter biển số 34D1-499.63 là tài sản của bà Vũ Thị T2. Bà T2 cho Lục mượn để đi lại và không biết việc L sử dụng vào việc phạm tội. Ngày 20/01/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại bà T2 xe mô tô nói trên là có căn cứ.

[8] Đối với người bán ma túy cho L, cơ quan điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi mua ma túy của Nguyễn Văn H2: Khi cơ quan Công an phát hiện thì H2 đang cầm trên tay 04 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa các sợi thực vật khô có khối lượng 7,3 gam có chứa chất ma túy, loại MDMA – 4en – PINACA với mục đích để sử dụng. Cơ quan giám định không có mẫu chuẩn hàm lượng nên không tiến hành xác định hàm lượng, khối lượng chất MDMA – 4en –

PINACA. Hành vi của H2 đã bị Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính ngày 05/03/2024 là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự;

2. Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

3. Xử phạt: Bị cáo Trương Văn L 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 16/12/2023.

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1030/KL - KTHS của Phòng K Công an thành phố H bên trong có chứa 5,74 gam sợi thực vật khô chứa ma túy hoàn lại sau giám định. 01 sim điện thoại.

Tịch thu sung cho phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54 màu xanh đen thu giữ của Trương Văn L.

Tịch thu sung sung quỹ Nhà nước số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

(Đặc điểm của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Trương Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Liên

Bùi Thị Quy

Phạm Thúy Hằng

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT-CA huyện Nam Sách;
- CQTHAHS-CA huyện Nam Sách
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận nghiệp vụ và thi hành án CA huyện Nam Sách;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thúy Hằng

Nam Sách, ngày 12 tháng 04 năm 2024

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2024/HS-ST, ngày 29/03/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách có lỗi chính tả cần được sửa chữa như sau:

Tại dòng thứ 16 từ trên xuống của trang 05 tại Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1030/KL - KTTHS của Phòng K Công an thành phố H bên trong có chứa 5,74 gam sợi thực vật khô chứa ma túy hoàn lại sau giám định.”

Nay được sửa chữa như sau: “Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1030/KL - KTTHS của Phòng K Công an thành phố H bên trong có chứa 5,74 gam sợi thực vật khô chứa ma túy hoàn lại sau giám định. *01 sim điện thoại*”

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- CQCSĐT công an huyện Nam Sách;
- CQTHAHS-công an huyện Nam Sách;
- CCTHADS huyện Nam Sách;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- BP HSNV Công an huyện Nam Sách;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP

Phạm Thúy Hằng

